|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN TỈNH BẮC GIANG**  Bản án số: 211/2022/HS-ST Ngày: 28 - 11 - 2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*** *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà* : Ông Ngô Quang Dũng *Các Hội thẩm nhân dân* : Ông Nguyễn Quang Kim

Ông Nguyễn Tiến Ngọc

* ***Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:*** Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 234/2022/TLST-HS ngày 11/11/2022 theo Quyết định đưa ra xét xử số 219/2022/QĐXXST-HS ngày 16/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Thị Thu H**, sinh năm 1983 tại phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Dương Thanh N (đã chết) và con bà Lê Thị M; Có chồng: Dương Minh S và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 25/8/2022 đến ngày 31/8/2022, hiện tại ngoại (có mặt).

* ***Bị hại:*** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)
* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: Chị Dương Thị T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thị Thu H- sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố B, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên là công nhân làm tại bộ phận kho thuộc xưởng 2, tầng 3 tại Công ty TNHH công nghệ L (gọi tắt là Công ty L) thuộc Khu công nghiệp Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/8/2022, H đến văn phòng của Công ty L hỏi về thủ tục xin xác nhận làm bảo hiểm và được nhân viên văn phòng hướng dẫn về địa phương xin giấy tờ để làm bảo hiểm. Khoảng 17 giờ ngày 05/8/2022, H đi về tủ để đồ cá nhân của mình tại xưởng 2 tầng 1 rồi đi đến khu vực tủ đồ cá nhân tại xưởng 2, tầng 3 ASDV của Công ty L với mục đích trộm cắp tài sản. Do các tủ cá nhân đều không khóa nên H mở tủ đồ cá nhân của chị Nguyễn Thị T- sinh năm 1996, trú tại thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang là công nhân của Công ty, phát hiện bên trong tủ đồ có 01 chiếc áo khoác màu xanh- đỏ, trong áo có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh xám, có ốp nhựa viền màu tím, bên trong ốp có tờ tiền 10 USD. Lúc này, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này mang về sử dụng cho bản thân, H dùng tay phải lấy chiếc điện thoại này đút vào túi quần bên phải phía trước của mình, đóng cửa tủ đồ lại rồi đi xuống tủ đồ của mình ở tầng 1 lấy đồ cá nhân và đi ra khỏi công ty. Khi ra khỏi cổng công ty, H đi bộ khoảng 100-200m, H lấy chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được ở túi quần ra cất vào 01 chiếc túi nilon màu đen đã có sẵn rồi để chiếc túi đen bên trong có chiếc điện thoại trộm cắp cất giấu vào sau trụ bê tông, rào phủ một lớp lá lên trên để che đậy, với mục đích để không ai phát hiện ra sát hàng của Công ty ván dán V thuộc Khu công nghiệp Q, huyện V. Sau đó, H đi về phòng trọ của mình ở thôn N, xã Q, huyện V. Khoảng 07 giờ ngày 06/8/2022, H đi làm qua vị trí cất giấu chiếc điện thoại thì phát hiện chiếc điện thoại đã không còn nữa. Lo sợ hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện, H đã nghỉ việc về Thái Nguyên sinh sống. Ngày 09/8/2022, Nguyễn Thị T làm đơn trình báo đến Đồn Công an Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Ngày 25/8/2022, Dương Thị Thu H đã đến Đồn Công an Q, huyện V đầu thú. Đồn Công an xã Q đã bàn giao H cùng tài liệu liên quan cho Cơ quan điều tra- Công an huyện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền. Cùng ngày 25/8/2022, H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 áo phông cộc tay màu đỏ, trước mặt ngực trái có dòng chữ “Lens” đã qua sử dụng mặc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 05/8/2022.

Ngày 26/8/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường tại Công ty L thu giữ 01 đoạn video clip do camera an ninh của Công ty L ghi lại diễn biến H thực hiện hành vi trộm cắp; tiến hành cho Dương Thị Thu H xác định vị trí tủ đồ cá nhân đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Kết quả bị cáo H đã xác định đúng vị trị tủ đồ cá nhân có ghi chữ “T” là của chị Nguyễn Thị T; tiến hành cho bị cáo H xác định vị trí nơi đã cất giấu điện thoại trộm cắp được, kết quả bị cáo H xác đúng vị trí cất giấu chiếc điện thoại sau trụ bê tông, sát hàng rào của Công ty ván dán V.

Cơ quan điều tra tiến hành trích xuất hình ảnh từ đoạn video dữ liệu camera đã thu giữ ra tờ giấy A4, được Dương Thị Thu H ký xác nhận hình ảnh trong đoạn video là H khi thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động tại tủ đồ cá nhân xưởng 2, tầng 3 của Công ty L.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cung cấp thông báo tỷ giá mua, bán ngoại tệ ngày 05/8/2022 xác định: 01 USD có tỷ giá là 23.530 đồng. (10 USD có tỷ giá là 235.300 đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐGTS ngày 30/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh xám, có giá trị 11.000.000 đồng; 01 ốp nhựa điện thoại Iphone 11 Promax, màu viền tím, có giá trị 40.000 đồng; 01 phôi sim điện thoại có trị giá 25.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã thông báo truy tìm vật chứng đối với chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, màu xanh-xám nhưng đến nay chưa thu giữ được chiếc điện thoại trên.

Tại Cáo trạng số 233/CT-VKS ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Dương Thị Thu H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Dương Thị Thu H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại vắng mặt đã nhận được tiền bồi thường 17.000.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường gì khác và đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên vắng mặt tự giải quyết với bị cáo số tiền

17.000.000 đồng tiền bồi thường cho bị hại.

Kiểm sát viên thực hành công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Dương Thị Thu H, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng

Khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Thị Thu H 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/11/2022); Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông cộc tay màu đỏ, trước ngực trái có dòng chữ ‘Lens”, đã qua sử dụng.

Ngoài ra còn đề nghị giải quyết về án phí.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là hợp pháp, không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.
2. Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Thị Thu H tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ thu thập được nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 05/8/2022, tại xưởng 2, tầng 3 của Công ty TNHH công nghệ L thuộc Khu công nghiệp Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Dương Thị Thu H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 11.300.300 đồng, bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh- xám, có giá trị

11.000.000 đồng; 01 ốp nhựa điện thoại Iphone 11 Promax, màu viền tím, có giá trị

40.000 đồng; 01 phôi sim điện thoại có giá trị 25.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10 USD có giá là 235.300 đồng của chị Nguyễn Thị T- sinh năm 1996, trú tại thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

1. Bị cáo Dương Thị Thu H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 11.300.300 đồng. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Dương Thị Thu H có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm

cắp tài sản”, vi phạm vào Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

1. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:
   * Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt vì ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính lần nào.
   * Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương thị Thu H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
   * Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tác động gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại được 17.000.000 đồng và được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội đã đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.
2. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, căn cứ vào các tình tiết của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, yêu cầu đấu tranh tội phạm xâm hại quyền sở hữu tại địa phương, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm xâm hại quyền sở hữu nói riêng.

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tội phạm ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi ở rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo sau khi phạm tội không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

1. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ai yêu cầu bồi thường nên không xem xét.
2. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc áo phông cộc tay màu đỏ bị cáo không yêu cầu trả lại, giá trị tài sản không lớn cần tịch thu tiêu hủy.
3. Về án phí: Bị cáo Dương Thị Thu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
4. Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

1. Về trách nhiệm hình sự:

**QUYẾT ÐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Thị Thu H 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/11/2022).

Giao bị cáo Dương Thị Thu H cho UBND phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Nếu trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông cộc tay màu đỏ, trước ngực trái có dòng chữ ‘Lens”, đã qua sử dụng.

1. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Dương Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
2. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***N¬i nhËn***:   * VKSND tỉnh Bắc Giang; * Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang; * VKSND huyện Việt Yên; * Công an, Cơ quan CSĐT huyện Việt Yên; * Trại tạm giam; * Chi cục THADS huyện Việt Yên; | **TM. HộI ÐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  **(đã ký)** |

|  |  |
| --- | --- |
| * Bị cáo; * Bị hại vắng mặt; * Lưu hồ sơ vụ án. | **Ng« Quang Dòng** |